

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 06 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Nguyễn Thị Phin

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 12/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác là Nguyễn Văn H, A T), sinh năm 1963 tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường P, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Đường H, phường H, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T (tên gọi khác là Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, T3) và con bà Lưu Gia A (tên gọi khác là Nguyễn Thị N); đã ly hôn chị Đặng Thị N và có 01 con sinh năm 1987;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số .../HSST ngày 24/3/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích);

Nhân thân: Bản án số .../HSST ngày 01-4-1983 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (được xóa án tích);

Bản án số .../HSST ngày 25-4-1984 của Tòa án nhân dân Quận N, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (được xóa án tích);

Bản án số .../HSST ngày 30-9-1988 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 03 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa và Trộm cắp tài sản của công dân (được xóa án tích);

Bản án số .../HSST ngày 30-10-1991 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (được xóa án tích);

Bản án số .../HSST ngày 31-01-1996 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 03 năm tù về Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (được xóa án tích);

Bị bắt ngày 11-10-2017, tạm giữ từ ngày 11-10-2017, chuyển tạm giam từ ngày 17-10-2017. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Q, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Đường T, phường H, Quận L, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Anh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11-10-2017, Nguyễn Văn T đi xe đạp điện nhãn hiệu NiJia màu vàng từ nhà đến khu vực đường tàu T, quận L, thành phố Hải Phòng với mục đích mua ma túy về sử dụng. T gặp và mua 01 túi nilon bên trong có chứa heroin với giá 600.000 đồng của một người phụ nữ tên là T (khoảng 40 tuổi, không xác định địa chỉ). Sau đó, T cất giấu số ma túy vừa mua được vào áo ngực bên trái đang mặc, rồi đi xe đạp điện hướng về đường HV. Khi T đến khu vực trước cửa số nhà 114 HV, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phường T và Phòng PC 47 Công an thành phố Hải Phòng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 1060/KLGD ngày 13-10-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 2,9646 gam, là loại heroine.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì thư niêm phong chất bột có thành phần heroin còn lại sau giám định có dấu niêm phong; 01 xe đạp điện nhãn hiệu NiJia màu vàng không có biển kiểm soát.

- Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 10-01-2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai rõ và đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội phù hợp nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh và ý kiến biểu hiện rõ sự day dứt, hối hận về việc thực hiện tội phạm và mong muốn sửa chữa lỗi lầm thông qua việc chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tích cực lao động chân chính. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14), Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền, tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định.

Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, việc liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T đối với 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia, màu sơn vàng đã cũ, không có biển kiểm soát, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia nêu trên để xử lý theo quy định của pháp luật. Chính vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết trong phiên tòa này.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận của Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của

người làm chứng, vật chứng, Kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11-10-2017, bị cáo T bị bắt quả tang đang cất giấu 2,9646 gam heroine trong túi áo ngực bên trái đang mặc, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Do vậy, đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Nguyễn Văn T không phạm tình tiết tăng nặng định khung nào khác khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nên bị cáo phạm khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008; mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo chưa được xóa án tích theo Bản án số .../HSST ngày 24-3-2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nên đã phạm tình tiết tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14).

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14).

[7] *Về nhân thân:* Nguyễn Văn T bị xử lý trách nhiệm hình sự nhiều lần tuy đã được xóa án tích, nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Do vậy, cần xem xét nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt chính:

[8] Đối chiếu với các quy định pháp luật hình sự hiện nay, cần áp dụng hình phạt hướng có lợi cho bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14), Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội là có căn cứ.

[9] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ quy định pháp luật hình sự theo hướng có lợi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình nhân thân, nên căn xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[10] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

[11] Xét 01 phong bì thư niêm phong chất bột có thành phần heroin còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1060/PC54 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng là chất mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Bị cáo khai mượn của chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia, màu sơn vàng cũ, không có biển kiểm soát để sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra triệu tập nhưng chị H vắng mặt tại địa phương nên đã thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe đạp điện nêu trên. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, việc liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục tạm giữ 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia này để xử lý theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị H hoặc chủ sử dụng, sở hữu hợp pháp chiếc xe đạp điện nêu trên có thể thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng về việc xử lý chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia này theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử tách ra, không giải quyết trong vụ án.

[13] Đối với người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xử lý phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, xử phạt:

Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-10-2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14);

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong chất bột có thành phần heroin còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1060/PC54 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10-01-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PC81, PV27);
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS quận Hồng Bàng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh